TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐĂK NÔNG

Số: 62/2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tuy Đức, ngày 05 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm T A, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: Thôn 10, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Bị đơn: Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm: 1997;

Địa chỉ: Thôn 8, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm T A và chị Nguyễn Thị Ngọc A;

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm T A và chị Nguyễn Thị Ngọc A đều đồng ý thuận tình ly hôn;

[2] Về con chung: Giao cháu Phạm Tiến Đ, sinh ngày 02/01/2013 cho anh Phạm T A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, trông nom cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi);

Chị Nguyễn Thị Ngọc A không trực tiếp nuôi con chung nhưng chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con chung mà lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có và không nợ nần ai nên không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Phạm T A tự nguyện xin chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* anh T A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0000517 ngày 10/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk nông; Trả lại cho anh T A số tiền là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- UBND xã Quảng Tân.
(Tuy Đức- Đăk Nông);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC
Thẩm phán

Phạm Văn Quân